

DANH SÁCH MỜI CHI TRẢ TIỀN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ DI DỜI MỒ MẢ - ĐỢT 07/2026

ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRƯỜNG THCS VÀ SAN LẤP MẶT BẰNG TRONG PHẠM VI NGHĨA TRANG BÌNH HƯNG HÒA - GIAI ĐOẠN 3

Thời gian: 8h đến 11 giờ 30, ngày 26/01/2026 (Sáng thứ Hai)

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
1	13236	162	Phạm Tiến Duẩn	273/29/5/12 Nguyễn Văn Đậu, phường 11, quận Bình Thạnh	Lê Thị Hương	Đông Quan	3026	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
2	19741	192	Trần Quốc Lợi	10/11 Chấn Hưng, phường 6, quận Tân Bình	Trần Văn Mậu	Nguyễn Văn Bi	3056	9/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
3	19755	192	Nguyễn Ngọc Linh Châu	29/16/4 Lê Lợi, phường 4, quận Gò Vấp	Nguyễn Tấn Trung	Nguyễn Văn Bi	3056	9/6/2025	Cam kết CCCD: 1 Sao y, 2 photo
4	17246	286	Đỗ Thị Tuyết Mai	1A14 ấp 1, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh	Đỗ Hữu Duyên	Bắc Hà	2878	12/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
5	1031	284	Hoàng Ngọc Hải	1015 P202 Trần Hưng Đạo, phường 05, quận 5	Hoàng Ngọc Thụy	Bắc Việt	2994	24/12/2025	Cam kết CCCD: 1 Sao y, 2 photo
6	9669	284	Trần Văn Đức	43/8B Minh Phụng, phường 5, quận 6	Nguyễn Văn Nhung	Liên Ứng	2994	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
7	21077	285	Hoàng Kim Dũng	25 Phạm Văn Xảo, phường Phú Thạnh, Tân Phú	Hoàng Kim Cư	Út Cuộc	2995	24/12/2025	Cam kết CCCD: 1 Sao y, 2 photo
8	17482	287	Nguyễn Thị Vinh	480/61 Nguyễn Tri Phương, phường 9, quận 10	Nguyễn Văn Hiến	Bắc Hà	2996	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
9	17486	287	Lê Thị Suốt	381/21 Hoàng Văn Thụ, phường 2, Tân Bình	Nguyễn Thị Sáng	Bắc Hà	2996	24/12/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
10	17497	287	Nguyễn Ngọc Chiến	292/53/2 Bà Hạt, phường 9, quận 10	Đỗ Thị Hạnh	Bắc Hà	2996	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
11	17498	287	Nguyễn Anh Minh	480/46/1 Nguyễn Tri Phương, phường 9, quận 10	Lê Thị Ánh Thu	Bắc Hà	2996	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
12	17500	287	Nguyễn Anh Minh	480/46/1 Nguyễn Tri Phương, phường 9, quận 10	Nguyễn Anh Dũng	Bắc Hà	2996	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
13	17512	287	Tạ Thu Nguyệt	480/47 Nguyễn Tri Phương, phường 9, quận 10	Tạ Văn Quý	Bắc Hà	2996	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
14	17513	287	Tạ Thu Nguyệt	480/47 Nguyễn Tri Phương, phường 9, quận 10	Nguyễn Thị Chi	Bắc Hà	2996	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
15	17526	287	Trần Hồng Điệp	022 Lô Y chung cư Ngô Gia Tự, phường 2, quận 10	Trần Thị Tinh	Bắc Hà	2996	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
16	21531	287	Hoàng Văn Quốc	1216 Trường Sa, phường 14, quận Phú Nhuận	Hoàng Văn Thanh	Út Tre	2996	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
17	16860	290	Nguyễn Thị Vân Giang	07 Phan Đình Phùng, Tân Thành, quận Tân Phú	Nguyễn Quốc Cường	Bảy Bạch	2997	24/12/2025	Cam kết CCCD: 1 Sao y, 2 photo
18	17194	290	Nguyễn Văn Hàng	8/12/1 Phạm Ngọc, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Nguyễn Thị Phấn	Bảy Bạch	2997	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
19	17309	290	Trần Thị Lý Hồng	239/68 Trần Văn Đàng, phường 11, quận 3	Trần Ngọc Thùy	Bảy Bạch	2997	24/12/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
20	20294	290	Trần Văn Sinh	351/116/19 Lê Đại Hành, phường 11, quận 11	Trần Văn Phú	Nguyễn Văn Bi	2997	24/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
21	21245	290	Nguyễn Hoàng Minh	1 KP4, phường Bình Hưng Hòa A, Bình Tân	Lê Đức Lanh	Út Lợi	2997	24/12/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
22	21247	290	Trần Thị Kim Dung	177/48 Bùi Minh Trực, phường 5, quận 8	Trần Văn Khoái	Út Lợi	2997	24/12/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
23	16879	288	Lê Văn Diện	42/30 Trần Thánh Tông, phường 15, quận Tân Bình	Nguyễn Thị Vân	Bảy Bạch	3176	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
24	17002	288	Thạch Hoàng Trung	2/9 Tổ 18A, khu phố 3, Đông Hưng Thuận, quận 12	Châu Thị Hồng	Bảy Bạch	3176	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
25	20520	288	Thân Trọng Tân	35/10 Đinh Bộ Lĩnh, phường 24, quận Bình Thạnh	Thân Trọng Thành	Tư Danh	3176	29/12/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
26	21149	288	Lê Quỳnh Hồng	Kp Láng Sim, Phước Bửu, Xuyên Mộc, Bà Rịa - Vũng Tàu	Phạm Thị Khuyên	Út Lợi	3176	29/12/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
27	2983	291	Cao Văn Lai	96/2/21 Phan Đình Phùng, phường 2, quận Phú Nhuận	Trần Thị Vụ	Đông Quan	3178	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
28	15597	291	Vương Tài	34/16 Trần Quý, phường 6, quận 11	Lê Thị Liên	Trần Quốc	3178	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
29	752	291	Nguyễn Ngọc Diệp	3/4 Bà Triệu, phường 12, quận 5	Thái Thị Trâm	Bắc Việt	3178	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo (kiểm tra ko đúng địa chỉ ko chi)
30	11387	291	Nguyễn Thị Hải	Ấp Tân Thuận, xã Long Tân, huyện Đất Đỏ, Bà Rịa-Vũng Tàu	Nguyễn Tiến Khang	Bắc Việt	3178	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
31	21126	291	Nguyễn Văn Tài	72/12 Trần Đình Xu, phường Cô Giang, quận 1	Huỳnh Thị Năm	Út Lợi	3178	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
32	11319	293	Lê Thị Thu Trang	27/34 Huỳnh Tịnh Của, phường 8, quận 3	Nguyễn Thị Nhự	Sau chùa Di Lạc	3180	29/12/2025	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
33	15862	293	Hà Ngọc Hùng	209 Hiền Vương, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú	Hà Văn Tòng	Ba Thỏ	3180	29/12/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
34	2312	292	Trần Thị Kim Khâu	229/29 Tuy Lý Vương, phường 12, quận 8	Thái Hồng Tý	Cán Bộ	26	7/1/2026	Cam kết, C tử CCCD: 1 Sao y, 2 photo
35	4686	292	Võ Ngọc Giao	667/42B Hưng Phú, phường 9, quận 8	Võ Ngọc Phú	Giác Quan	26	7/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
36	5655	292	Nguyễn Trọng Nghĩa	68/335 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1	Nguyễn Văn Sừu	Giác Quan	26	7/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
37	2454	303	Phan Thị Lan	24B Bãi Sậy, phường 13, quận 5	Trần Văn Ký (Bia mộ ghi: Trầm Văn Ký)	Cán Bộ	69	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
38	3342	303	Mai Văn Thơm	A4/18K Ấp 1, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh	Mai Thị Lý	Đông Quan	69	10/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
39	16	300	Lê Thị Tuyết	49/157 Đinh Tiên Hoàng, phường 3, quận Bình Thạnh	Phạm Thị Hợp	Bắc Việt	207	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
40	1353	300	Lê Thị Tuyết	49/157 Đinh Tiên Hoàng, phường 3, quận Bình Thạnh	Phạm Tiến Phúc	Bắc Việt	207	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
41	2357	300	Đỗ Thị Thúy Phượng	62/151 Lâm Văn Bền KP4, phường Tân Kiểng, quận 7	Trần Thị Cầm (Đất vô danh, gây bia)	Cán Bộ	207	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
42	3001	300	Huỳnh Thị Kim Yến	594/31 Sư Vạn Hạnh, phường 10, quận 10	Nguyễn Văn Điền	Đông Quan	207	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
43	3742	300	Nguyễn Thanh Siêm	25/3B Thới Tây 1, Tân Hiệp, Hóc Môn	Nguyễn Văn Thanh	Giác Quan	207	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
44	5928	300	Trương Minh Đức	61/1 Phan Văn Hân, phường 17, quận Bình Thạnh	Nguyễn Văn Nương	Giác Quan	207	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
45	10111	300	Lê Văn Sơn	95 Đỗ Thị Tâm, Tân Quý, quận Tân Phú	Huỳnh Thị Lý (Bia mộ ghi: Nguyễn Thị Tốt)	Liên Ứng	207	13/1/2026	Cam kết CCCD: 1 Sao y, 2 photo
46	10238	300	Lê Văn Sơn	95 Đỗ Thị Tâm, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Nguyễn Thị Báo (Bia mộ ghi: Nguyễn Thị Báu)	Liên Ứng	207	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
47	11225	300	Nguyễn Kim Lan	220/50 Hoàng Hoa Thám, phường 5, Bình Thạnh	Nguyễn Văn Thịnh	Sau chùa Di Lạc	207	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
48	11458	300	Nguyễn Văn Hồng	128/33 Nguyễn Lâm, phường 3, quận Bình Thạnh	Hoàng Công Sơn	Sau chùa Di Lạc	207	13/1/2026	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
49	11855	300	Nguyễn Cà Lý	136/65B Hậu Giang, phường 6, quận 6	Phạm Thị Búp	Sau chùa Di Lạc	207	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
50	12008	300	Hồ Thị Sa	333/7 Lê Văn Sỹ, phường 1, quận Tân Bình	Nguyễn Thị Tư	Sau chùa Di Lạc	207	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
51	12011	300	Hồ Thị Sa	333/7 Lê Văn Sỹ, phường 1, quận Tân Bình	Nguyễn Thị Bảy	Sau chùa Di Lạc	207	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
52	12316	300	Nguyễn Thị Thương	97/32 Phạm Phú Thứ, phường Bình Tiên, Thành phố Hồ Chí Minh	Tào Vĩnh Cường	Trần Quốc	207	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
53	13300	300	Triệu Thị Ngọc Duyên	3.8 C/c Quân Sự, phường 9, quận 11	Triệu Văn Thanh	Trần Quốc	207	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
54	13485	300	Võ Văn Dũng	9.05 Cao Ốc A, Ngõ Gia Tự, phường 3, quận 10	Võ Văn Bôn	Trần Quốc	207	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
55	1935	314	Trương Thị Diệu Hiền	235/95/52 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3	Trương Thanh Tòng	Cán Bộ	218	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
56	14275	314	Trần Thị Nghĩa	96/1/17 Phan Đình Phùng, phường 2, quận Phú Nhuận	Đỗ Thị Cà	Trần Quốc	218	13/1/2026	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
57	14396	314	Trần Ngọc Anh Tuấn	177/16 Bùi Hữu Nghĩa, phường 7, quận 5	Trần Ngọc Anh Dũng	Trần Quốc	218	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
58	14439	314	Nguyễn Thị Thúy Hằng	348/32 Cách Mạng Tháng 8, phường 10, quận 3	Trịnh Hữu Đồng	Trần Quốc	218	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
59	14456	314	Vũ Tiến Mạnh	340/22 Đường 26/3, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân	Vũ Tiến Thịnh	Trần Quốc	218	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
60	14696	314	Lê Đức Hoàng	6A52 Ấp 6, Phạm Văn Hai, Bình Chánh	Lê Đức Thắng	Trần Quốc	218	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
61	14737	314	Lê Thị Xuân Mai	402D Nguyễn Duy, phường 10, quận 8	Trần Thị Hai	Trần Quốc	218	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
62	15147	314	Nguyễn Thị Út	189 Nguyễn Văn Cừ, phường 2, quận 5	Trần Thị Lan Hương	Trần Quốc	218	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
63	15171	314	Vũ Văn Sơn	ấp 3, Phước Vân, Cần Đước, Long An	Vũ Văn Lạc	Trần Quốc	218	13/1/2026	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
64	15192	314	Nguyễn Thị Út	189 Nguyễn Văn Cừ, phường 2, quận 5	Nguyễn Thị Hòi	Trần Quốc	218	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
65	15269	314	Trần Minh Phương	C5/21B Tô 5A, Ấp 3, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh	Hứa Thị Lái	Trần Quốc	218	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
66	16254	314	Vũ Thế Việt	112 Thành Công, phường Tân Thành, quận Tân Phú	Phạm Thị Nụ	Chín Lý	218	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
67	16264	314	Lê Bá Phước	58/8 Nguyễn Đình Chiểu, phường 3, quận Phú Nhuận	Nguyễn Thị Cơ	Chín Lý	218	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
68	16310	314	Lê Đắc Huy	88/11 Trần Văn Quang, phường 10, quận Tân Bình	Nguyễn Hữu Phước	Chín Lý	218	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
69	16360	314	Phan Thị Ánh Tuyết	8B Bãi Sậy, phường 1, quận 6	Phan Văn Hường	Chín Lý	218	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
70	16424	314	Nguyễn Hoàng Luân	TK33B/11 Nguyễn Cảnh Chân, phường Cầu Kho, quận 1	Lê Thị Thính	Chín Lý	218	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
71	16436	314	Nguyễn Sanh	75/30 Bùi Đình Túy, phường 12, quận Bình Thạnh	Nguyễn Văn Tuấn (Bia mộ ghi: Phạm Nguyễn Văn Tuấn)	Chín Lý	218	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
72	2094	295	Huỳnh Thanh Thế	54 Ông Ích Khiêm, phường 14, quận 11	Huỳnh Băng	Cán Bộ	205	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
73	2175	295	Diệp Nguyễn Trang Linh	51 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1	Diệp Phước Hải	Cán Bộ	205	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
74	3752	295	Nguyễn Đức Tài	131/42 Nguyễn Thái Sơn, phường 7, Gò Vấp	Nguyễn Thị Biển	Giác Quan	205	13/1/2026	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
75	3767	295	Nguyễn Công Chánh	90A Tạ Uyên, phường 4, quận 11	Huỳnh Thị Cảnh	Giác Quan	205	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
76	4143	295	Trần Ngọc Phi Hùng	1/5 Trương Quyền, phường Võ Thị Sáu, quận 3	Vũ Đình Sơn (Bia mộ: Vũ Đình Sơn)	Giác Quan	205	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
77	4177	295	Trần Ngọc Phi Hùng	1/5 Trương Quyền, phường Võ Thị Sáu, quận 3	Vũ Đình Cầu	Giác Quan	205	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
78	5021	295	Công Văn Tâm	3 đường Số 41, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú	Nguyễn Thị Nhàn	Giác Quan	205	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
79	5230	295	Nguyễn Thị Thu	59/8 Trường Sơn, phường 15, quận 10	Nguyễn Văn Nở	Giác Quan	205	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
80	5898	295	Trần Ngọc Phi Hùng	1/5 Trương Quyền, phường Võ Thị Sáu, quận 3	Nguyễn Thị Bảy	Giác Quan	205	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
81	5975	295	Nguyễn Hoàng Thuận	467 Nguyễn Duy, phường 10, quận 8	Võ Thị Tư	Giác Quan	205	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
82	5984	295	Nguyễn Hoàng Thuận	467 Nguyễn Duy, phường 10, quận 8	Quách Nhu	Giác Quan	205	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
83	8509	295	Trương Công Lập	81/13A Đường số 9, KP 4, Bình Chiểu, Tp Thủ Đức	Nguyễn Thị Ngọc	Hòa Hưng	205	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
84	9847	295	Nguyễn Xuân Ngọc Trinh	49/14/23 Đường số 51, phường 14, quận Gò Vấp	Nguyễn Xuân Anh Khoa	Liên Ứng	205	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
85	12504	295	Chung Hữu Tài	505/10A Nguyễn Kiệm, phường 9, quận Phú Nhuận	Chung Hữu Cường	Trần Quốc	205	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
86	12767	295	Trần Thị Minh	020 Lô N, c/c Ngô Gia Tự, phường 2, quận 10	Nguyễn Thị Suy	Trần Quốc	205	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
87	13098	295	Trịnh Xuân Dũng	118 Trần Phú, phường 4, quận 5	Trịnh Thụy Thanh Tuyền	Trần Quốc	205	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
88	13110	295	Trần Văn Ngọc	146/59/18/34 Vũ Tùng, phường 2, quận Bình Thạnh	Trần Văn Đậu	Trần Quốc	205	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
89	14555	295	Đào Như Thùy Mai	172 Nguyễn Thượng Hiền, phường 5, quận Phú Nhuận	Đào Văn Tiến	Trần Quốc	205	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
90	15812	295	Phan Tuấn Anh	105M/45 Hồ Thị Kỳ, phường 1, quận 10	Đặng Thanh Tuyết	Ba Thố	205	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
91	16247	295	Nguyễn Thanh Bình	102 Đường 9, Kp1 Linh Tây, Thủ Đức	Nguyễn Thị Hường	Chín Lý	205	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
92	5551	305	Trần Đức Minh	34/28/5 Đinh Tiên Hoàng, phường 1, quận Bình Thạnh	Trần Đức Quang	Giác Quan	210	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
93	5589	305	Phạm Văn Bé Sáu	12/3 Vạn Hạnh, phường Tân Thành, quận Tân Phú	Phạm Thiên Nga	Giác Quan	210	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
94	5681	305	Nguyễn Thị Phương Dung	1099 Lũy Bán Bích, phường Tân Sơn Nhì, Tân Phú	Nguyễn Hữu Thành	Giác Quan	210	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
95	5826	305	Trương Minh Đức	61/1 Phan Văn Hân, phường 17, quận Bình Thạnh	Nguyễn Thị Phiến	Giác Quan	210	13/1/2026	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
96	5887	305	Nguyễn Hữu Duy Hải	140 Đường số 1, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân	Nguyễn Hữu Hớn	Giác Quan	210	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
97	5901	305	Trương Minh Đức	61/1 Phan Văn Hân, phường 17, quận Bình Thạnh	Bùi Thị Sao	Giác Quan	210	13/1/2026	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
98	5992	305	Châu Thắng Đại	A29/34 Tổ 10, ấp 1, Bình Hưng - Bình Chánh	Lê Thị Nhan	Giác Quan	210	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
99	6027	305	Phan Thị Ánh Nguyệt	2B/18 đường số 16, phường 4, quận 4	Trần Thị Mai	Giác Quan	210	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
100	6095	305	Lư Phối Phương	41D Đội Cung, phường 11, quận 11	Lư Chí (Mộ chữ hoa)	Giác Quan	210	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
101	6099	305	Hoàng Thị Bình	356/5 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh	Hoàng Đình Bường	Giác Quan	210	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
102	6193	305	Đinh Quang Tùng	100 Phan Huy Thực, Kp2, phường Tân Kiểng, quận 7	Đinh Quang Nguyên	Giác Quan	210	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
103	6278	305	Đinh Quang Tùng	100 Phan Huy Thực, Kp2, phường Tân Kiểng, quận 7	Trương Đức	Giác Quan	210	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
104	8928	305	Nguyễn Thanh Thương	1583/61 Phạm Thế Hiển, phường 6, quận 8	Lê Thị Lượng	Liên Ứng	210	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
105	8937	305	Trần Ngọc Bích Trân	118/32 Lê Đại Hành, phường 7, quận 11	Trần Ngọc An	Liên Ứng	210	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
106	9036	305	Nguyễn Thanh Dũng	215 Lô A C/c Hùng Vương, phường 11, quận 5	Nguyễn Nhờ	Liên Ứng	210	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
107	9041	305	Châu Thị Có	148/12/7/24 Tôn Đản, phường 8, quận 4	Châu Thị Phước	Liên Ứng	210	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
108	9117	305	Nguyễn Thị Lệ	85 Hoài Thanh, phường 14, quận 8	Nguyễn Hoàng Tùng	Liên Ứng	210	13/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
109	1821	297	Nguyễn Văn Châu	310/20 Đoàn Văn Bơ, phường 16, quận 4	Nguyễn Thị Nga	Cán Bộ	430	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
110	2018	297	Ngô Thị Quyên	788/45 Nguyễn Kiệm, phường 3, Gò Vấp	Ngô Văn Ngô	Cán Bộ	430	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
111	2255	297	Võ Thị Nguyệt	565/28 Lạc Long Quân, phường 10, quận Tân Bình	Võ Thị Hương	Cán Bộ	430	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
112	2300	297	Nguyễn Tiến Long	5/2 Trịnh Đình Trọng, phường 5, quận 11	Nguyễn Tiến Viễn	Cán Bộ	430	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
113	2427	297	Trương Thị Bót	201/28 Vĩnh Viễn, phường 4, quận 10	Lê Thị Đất	Cán Bộ	430	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
114	3591	297	Trương Thị Thu Thủy	830/16/6 Đoàn Văn Bơ, phường 16, quận 4	Trương Ngọc Minh	Giác Quan	430	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
115	5017	297	Nguyễn Thị Tuyết	128/13 đường Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1	Nguyễn Ngọc Thân	Giác Quan	430	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
116	5199	297	Tổng Thị Ngọc Bích	112/10B An Bình, phường 5, quận 5	Nguyễn Thị Tuyết Loan	Giác Quan	430	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
117	5370	297	Nguyễn Thị Kim Liên	96 Võ Thành Trang, phường 11, quận Tân Bình	Nguyễn Hữu Phúc	Giác Quan	430	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
118	5626	297	Cao Thị Mỹ Tiên	5A Nguyễn Trung Ngan, Bến Nghé, quận 1	Cao Nhứt Trí	Giác Quan	430	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
119	5696	297	Lê Phước Đạt	CH CC số 9.02 86 Nguyên Hồng, phường 1, Gò Vấp	Lê Phước Lộc	Giác Quan	430	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
120	6160	297	Quách Ngọc Tuấn	334/5/12 Bình An, Bình Khánh, Cần Giờ	Quách Thị Nhân	Giác Quan	430	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
121	6213	297	Trần Thủy Tiên	67/2 Phan Tây Hồ, phường 7, quận Phú Nhuận	Trần Quốc An	Giác Quan	430	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
122	6214	297	Trần Thủy Tiên	67/2 Phan Tây Hồ, phường 7, quận Phú Nhuận	Trần Quốc Cường	Giác Quan	430	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
123	6215	297	Trần Thủy Tiên	67/2 Phan Tây Hồ, phường 7, quận Phú Nhuận	Trần Quốc Thái	Giác Quan	430	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
124	6216	297	Trần Thủy Tiên	67/2 Phan Tây Hồ, phường 7, quận Phú Nhuận	Nguyễn Thị Quý	Giác Quan	430	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
125	6217	297	Trần Thủy Tiên	67/2 Phan Tây Hồ, phường 7, quận Phú Nhuận	Trần Ánh Tuyết	Giác Quan	430	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
126	6298	297	Trần Thị Băng Tâm	81/43/7/4 KP6, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12	Nguyễn Thị Em	Giác Quan	430	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
127	12327	297	Nguyễn Xuân Vinh	1,22 Cao ốc B Ngô Gia Tự, phường 2, quận 10	Hoàng Phương Anh	Trần Quốc	430	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
128	11560	324	Nguyễn Duy Sơn	3A Ngô Tất Tố, phường 22, quận Bình Thạnh	Nguyễn Thị Lương	Sau chùa Di Lạc	438	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
129	12898	324	Phạm Văn Trọng	65/5A đường 6, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức	Phạm Văn Thảo	Trần Quốc	438	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
130	12928	324	Trần Chí Hùng	21/32 Phan Văn Trị, phường 5, quận Gò Vấp	Nguyễn Thị Quế	Trần Quốc	438	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
131	12992	324	Phan Thị Út	14.2 T15 C/c Mỹ Phước, Bùi hữu Nghĩa, phường 2, quận Bình Thạnh	Trần Thị Thùy Vân	Trần Quốc	438	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
132	13039	324	Nguyễn Văn Đăng	21L/32 Ngô Sĩ Liên, phường 14, quận 8	Ngô Ngọc Ân	Trần Quốc	438	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
133	13064	324	Nguyễn Văn Vinh	33 Đường số 47, phường 4, quận 4	Nguyễn Văn Hiếu	Trần Quốc	438	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
134	13122	324	Nguyễn Hoàng Ngọc Ngân	49/2/2H Đường 51, phường 14, quận Gò Vấp	Nguyễn Hoàng Ngọc Lệ	Trần Quốc	438	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
135	13135	324	Bùi Anh Dũng	21L/7C Ngõ Sĩ Liên, phường 14, quận 8	Ngô Thị Phương	Trần Quốc	438	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
136	13138	324	Nguyễn Văn Ngôn	341/8 Lê Quang Định, phường 5, quận Bình Thạnh	Nguyễn Văn Sớm	Trần Quốc	438	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
137	13267	324	Nguyễn Trọng Nghĩa	68/335 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1	Phan Minh Huân	Trần Quốc	438	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
138	13301	324	Trần Văn Nhiều	84 Tuy Lý Vương, phường 13, quận 8	Ngô Thị Xúi	Trần Quốc	438	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
139	13391	324	Tăng Lê Thành	532/1/44A Khu Y Tế Kỹ Thuật Cao, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân	Nguyễn Thị Bông	Trần Quốc	438	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
140	13397	324	Tổng Thị Ngọc Bích	112/10B An Bình, phường 5, quận 5	Nguyễn Thị Hoa	Trần Quốc	438	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
141	13586	324	Văn Tiến Bình	14/2 đường 762 Hồng Bàng, phường 01, quận 11	Lê Thị Cẩm	Trần Quốc	438	15/1/2026	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
142	13660	324	Phạm Thị Trúc Linh	338/9/4 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10	Trần Xuân Tuấn	Trần Quốc	438	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
143	13673	324	Bùi Anh Dũng	21L/7C Ngõ Sĩ Liên , phường 14, quận 8	Phạm Thị Lợi	Trần Quốc	438	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
144	13779	324	Huỳnh Chí Nghĩa	014A Nguyễn Huệ, phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu	Trương Thị Kim Phụng	Trần Quốc	438	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
145	13815	324	Diệp Phi Hải	1014/55/6 Cách Mạng Tháng Tám, phường 5, Tân Bình	Trần Văn Mạnh	Trần Quốc	438	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
146	13979	324	Nguyễn Thị Sáng	21L/32 Ngõ Sĩ Liên, phường 14, quận 8	Nguyễn Thanh Liêm	Trần Quốc	438	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
147	13991	324	Phan Thị Dũng Lùng	12 Nguyễn Văn Cừ, phường 1, quận 5	Nguyễn Thị Phú	Trần Quốc	438	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
148	1058	333	Huỳnh Kim Hùng	21/6/2 Đường 25, phường Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức	Huỳnh Kim Chêng	Bắc Việt	446	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
149	1072	333	Trần Thị Phi	221/24 Đường số 1, phường 11, quận Gò Vấp	Lê Minh Phúc	Bắc Việt	446	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
150	1243	333	Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	482/10/36/21 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh	Nguyễn Chính Liễn	Bắc Việt	446	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
151	1279	333	Nguyễn Thị Bích Hà	53 Trung Lang, phường 12, quận Tân Bình	Nguyễn Văn Hoạch	Bắc Việt	446	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
152	1344	333	Lư Đức Tuấn	385/30 Chiến Lược, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân	Nguyễn Thị Khinh	Bắc Việt	446	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
153	1404	333	Nguyễn Thị Tuyết	307C Thái Phiên, phường 9, quận 11	Phạm Thị Thâm	Bắc Việt	446	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
154	1800	333	Đào Như Thùy Mai	172 Nguyễn Thượng Hiền, phường 5, quận Phú Nhuận	Đào Mạnh Tuấn	Cán Bộ	446	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
155	3011	333	Lê Thị Hồng Ánh	71/8 Cô Giang, phường 1, quận Phú Nhuận	Nguyễn Thị Tấn	Đông Quan	446	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
156	3061	333	Nguyễn Lý Văn Dương	80/113/15 Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp	Nguyễn Văn Thân	Đông Quan	446	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
157	5834	333	Nguyễn Thanh Hương	148/12/7/31 Tôn Đản, phường 8, quận 4	Vĩnh Bảo Hiền	Giác Quan	446	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
158	7738	333	Nguyễn Hoàng Vũ	206 Đô Đốc Lộc, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Nguyễn Thị Thúy Kiều	Hòa Hưng	446	15/1/2026	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
159	10226	333	Nguyễn Tấn Hoàng	98/1/24 Nguyễn Thượng Hiền, phường 01, Gò Vấp	Nguyễn Văn Biết	Liên Ứng	446	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
160	10308	333	Nguyễn Tấn Hoàng	98/1/24 Nguyễn Thượng Hiền, phường 01, Gò Vấp	Trương Thị Đẹt	Liên Ứng	446	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
161	10623	333	Nguyễn Đức Trung	48/4/3 Phạm Ngũ Lão, phường 4, quận Gò Vấp	Nguyễn Đức Dũng	Sau chùa Di Lạc	446	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
162	10851	333	Nguyễn Thị Lan	122 Tuy Lý Vương, phường 13, quận 8	Nguyễn Thị Anh	Sau chùa Di Lạc	446	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
163	10894	333	Nguyễn Thị Ngọc Loan	042 KĐT Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1	Nguyễn Đình Hùng	Sau chùa Di Lạc	446	15/1/2026	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
164	10914	333	Nguyễn Minh Tâm	120-122 Tuy Lý Vương, phường 13, quận 8	Nguyễn Văn Thành	Sau chùa Di Lạc	446	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
165	11038	333	Nguyễn Thị Anh	523/16F Tùng Thiện Vương, phường 12, quận 8	Bùi Văn Nhon	Sau chùa Di Lạc	446	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
166	11076	333	Bùi Văn Minh	374/13 Lê Hồng Phong, phường 01, quận 10	Mai Thị Sự	Sau chùa Di Lạc	446	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
167	11097	333	Lư Ngọc	282/11C Nguyễn Tri Phương, phường 4, quận 10	Mộ Chữ Hoa (Lư Muối)	Sau chùa Di Lạc	446	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

BAN BỒI THƯỜNG, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG QUẬN BÌNH TÂN